

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Phú Điền năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch số 853/KH-UBND, ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện cải cách hành chính nhà nước xã Phú Điền giai đoạn 2021-2025; UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước xã Phú Điền năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Huyện ủy về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 và các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

- Tiếp tục nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của huyện.

- Tăng cường phát huy tinh thần trách nhiệm, ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp và sự phát triển của huyện.

- Công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả cao, tập trung thúc đẩy, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, kinh tế của huyện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Xây dựng rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, các hoạt động cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã; thể hiện dưới hình thức các kết quả, sản phẩm và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Huyện ủy-UBND huyện.

- Chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 phù hợp điều kiện thực tế của xã. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra.

- Tiếp tục lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức và bình xét thi đua, khen thưởng.

- Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính đảm bảo kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành kế hoạch CCHC của xã; xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc thực hiện các nội dung CCHC có hiệu quả.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC năm 2024 của xã.

- Tiếp tục tăng cường tự kiểm tra cải cách hành chính; thực hiện kiểm tra tại các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

- Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao năm 2024.

- Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã. Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

- Triển khai các giải pháp cải thiện Chỉ số cải CCHC (Par Index) của xã, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn xã.

2. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do huyện ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thực hiện đầy đủ 02 hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (*kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật*) và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

- Thường xuyên rà soát, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, nguồn lực chất lượng cao; chính sách phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể thao, y tế, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn; tư pháp, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại cơ quan, đơn vị.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Phấn đấu 100% các thủ tục hành chính được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định.

- Phấn đấu từ 95% -100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- 100% hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã được số hóa theo quy định.

- Phấn đấu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

- Phấn đấu tối thiểu 70% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ giữa các cơ quan thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Cung cấp 100% các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ toàn trình được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của tỉnh.

- Phấn đấu từ 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC.

- Phấn đấu 60% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

- Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã năm 2024.

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC. Đảm bảo các TTHC được công bố, công khai, thông tin tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng

hợp và công khai hằng tháng kết quả giải quyết TTHC của UBND xã.

- Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện rà soát, công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện, theo dõi, đơn đốc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến tại Bộ phận Một cửa UBND xã.

- Thực hiện đánh giá của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện Đề án vị trí việc làm của UBND huyện theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tiếp tục duy trì việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ cấu, vị trí việc làm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xác định vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ và ngạch công chức để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng và quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế hiện có của cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ; các Thông tư liên tịch của Bộ Nội vụ với các Bộ, ngành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn và các văn bản hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ đơn vị sự nghiệp công lập; sắp xếp theo hướng tinh gọn đáp ứng yêu cầu cải cách và phù hợp với tình hình thực tế của xã.

- Hoàn thành các nhiệm vụ về sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh và của UBND huyện.

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện các quy định của Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý trên các lĩnh vực. Thực hiện về phân cấp quản lý theo từng lĩnh vực (các bộ phận chuyên môn) và kết hợp trong các cuộc tự kiểm tra cải cách hành chính của UBND xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phù hợp với trình độ, năng lực đảm bảo đủ số lượng, chất lượng được nâng cao.

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự phát triển của đất nước; 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo của UBND xã năm 2024; nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức trong xã.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, công tác cải cách hành chính được giao.

- Thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế theo Quyết định của UBND tỉnh 6.

6. Cải cách tài chính công

- Đẩy nhanh tiến độ, giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo năm 2024 giải ngân hết 100% kế hoạch vốn giao của các cấp ngân sách.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với phương án xử lý, sắp xếp nhà đất, các cơ quan, đơn vị sau có phương án tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải thực hiện phương án xử lý, sắp xếp lại cụ thể theo quy định.

- Tiếp tục xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của các ngành theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

- Triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước (NSNN), phân bổ, sử dụng NSNN gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu kinh tế, phát triển bền vững. Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách và kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước. Quản lý cân đối ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh – quốc phòng; sẵn sàng nguồn lực để thực hiện chính sách tiền lương mới từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban chấp hành Trung ương. Tập trung ngân sách vào các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu; đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chương trình mục tiêu y tế, dân số; các đề án, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, tăng cường phát triển kinh tế nâng cấp đô thị theo hướng tăng trưởng xanh, đô thị xanh, thông minh, hiện đại. Thực hiện đồng bộ các biện pháp để đẩy nhanh tiến độ, giải ngân

vốn đầu tư công của các cấp ngân sách ngay từ đầu năm; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong giải ngân vốn đầu tư công.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị TW 6 khóa XII. Các sở ngành, địa phương chủ động đánh giá đúng, đủ dựa trên chức năng nhiệm vụ, khối lượng công việc thực tế, rà soát danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; tham mưu UBND xã xem xét, ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; đẩy mạnh cung ứng sản phẩm, dịch vụ công theo phương thức đặt hàng, đấu thầu. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, cung ứng dịch vụ công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công ở các lĩnh vực có khả năng xã hội hóa cao các cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa... để đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước; Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của địa phương.

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về giá, về quản lý tài sản công trên địa bàn xã; chỉ đạo việc tham mưu ban hành các văn bản pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định quản lý nhà nước về giá, tài sản công và phí, lệ phí theo thẩm quyền; chỉ đạo việc ban hành quyết định giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mặt hàng do địa phương định giá.

- Tăng cường công tác công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Xử lý nghiêm về tài chính theo quy định đối với các sai phạm về quản lý ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tập trung chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện hoạt động của cơ quan thuộc UBND xã, trọng tâm là trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai, áp dụng và nâng cấp phần mềm một cửa điện tử.

Duy trì vận hành có hiệu quả Công Thông tin điện tử xã và Trang thông tin điện tử xã

- Thực hiện 65% trở lên hồ sơ công việc tại UBND xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Quan tâm đầu tư kinh phí cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, đầu tư cơ sở vật chất Bộ phận Một cửa UBND xã; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện 80% dịch vụ công trực tuyến, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình;

- Đảm bảo 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% báo cáo định kỳ về công tác KSTTHC được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo quy định.

- Đẩy mạnh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã; tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính. Triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

8. Tổ chức, triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính

(Thực hiện theo Khung Kế hoạch gửi kèm theo Kế hoạch này)

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được thực hiện theo các quy định của Trung ương và của UBND tỉnh, UBND huyện; được thực hiện và bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy- Nội vụ tham mưu UBND xã các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) của xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công cho các bộ phận chuyên môn thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; tự kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn xã; tổ chức đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm đối với Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên tự kiểm tra cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân xã các vấn đề vướng mắc phát sinh và cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chậm thực hiện để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần “Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính”, “Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước”, “Cải cách chế độ công vụ” của Chỉ số Cải cách hành chính.

3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần “Cải cách thể chế” của Chỉ số Cải cách hành chính.

4. Văn phòng UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần “*Cải cách thủ tục hành chính*” của Chỉ số Cải cách hành chính.

5. Công chức Tài chính - kế toán

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, triển khai về kết quả chỉ số thành phần “Cải cách tài chính công” của thuộc Chỉ số Cải cách hành chính.

- Theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần “*Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã*” của Chỉ số Cải cách hành chính.

6. Công chức Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần “*Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số*” của Chỉ số Cải cách hành chính.

7. Đài truyền thanh, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử xã: Chủ động phối hợp với các đơn vị thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội về công tác cải cách hành chính của xã.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện Cải cách hành chính nhà nước xã Phú Điền năm 2024; yêu cầu cán bộ, công chức chuyên môn, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng UBND xã) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện; (để báo cáo)
- Phòng Nội vụ huyện;
- Bộ phận Một cửa UBND xã;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Kim Tuyến